

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2019/HS-PT

Ngày: 12/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Thành.

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương.

Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019.

Do có kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2019/QĐXXPT-HS ngày 10/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2019/HSPT-QĐ ngày 21/5/2019.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Ngọc T, tên gọi khác: Không - Sinh ngày: 05/4/1981.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Ngọc Thanh - Sinh năm 1957; Con bà: Lê Thị Chuyên - Sinh năm 1960; Vợ: Lê Thị Diệu - sinh năm 1987; Có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/4/2007 bị TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Ngày 01/12/2015 bị Công an huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2018 đến ngày 10/01/2019 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh (Cố mặt).

* Bị hại không kháng cáo: Anh Nguyễn Trung C - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h00” ngày 08/7/2018, Lê Ngọc T đi từ nhà mình tại thôn Trung Sơn, xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đến khu vực chợ Đón thuộc thôn Liên Vinh xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây, T gặp anh Nguyễn Trung C đang phụ giúp cho 01 xe ô tô đổ bê tông tươi làm móng cho nhà ông Lê Quang Đình. Do có mâu thuẫn trong làm ăn, T hỏi C “*Ai đổ bê tông đây*” thì C đáp là “*Em đổ*” rồi hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Lúc này, T lấy 01 vật sắc, bằng kim loại dài khoảng 60cm xông đến chém về phía C. C lấy tay trái đỡ thì bị T chém trúng vào cổ tay trái. Thấy C bị chảy máu, T bỏ chạy về phía biển sau đó vút hung khí vào bờ cạnh đường rồi đi về nhà. C được người dân gần đó đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 11/7/2018 xác định bị hại Nguyễn Trung C bị thương cụ thể:

- Đứt gần hoàn toàn cổ tay trái do vật sắc (kiểm tra vết thương đánh giá: Đứt gân duỗi dài, ngắn, dạng dài, gấp dài ngón I, gan tay lớn, bé, gấp nông ngón II, bó mạch quay, trụ, thần kinh giữa, trụ gây hở xương thang);

- Vùng lưng trái có vết bầm tụ máu kích thước (8x3)cm

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 547/2018/TTPY ngày 29/8/2018 của TTPY tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Vết thương vùng cổ tay trái đã được điều trị, hiện tại còn di chứng:

- Tổn thương hoàn toàn thần kinh giữa ngang mức tổn thương vùng cổ tay trái: 15%.

- Vết thương mạch quay trái, đã được phẫu thuật xử lý vết thương, hiện tại còn di chứng hẹp nhẹ động mạch trụ trái: 11%;

- Gãy xương thang, hiện tại đã được phẫu thuật kết xương: 6%;

- Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương từ vùng phần mu ngón I bàn tay trái vòng qua phía trước cổ tay đến bờ ngoài ô mô út bàn tay trái, số lượng sẹo ít, kích thước lớn: 8%;

- Vết thương vùng cổ tay trái làm đứt gân duỗi dài, ngắn, dạng dài, gấp dài ngón I, gấp nông ngón II, đã được phẫu thuật nối gân; hiện tại còn di chứng khớp cổ tay, hạn chế mức độ nặng: 6;

- Các vết thương, vết thương phần mềm khác đã được điều trị, hiện tại không để lại sẹo về thương phần mềm, không có di chứng do vết thương: 0%.

Kết luận: Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 51%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích số 548/2018/TTPY ngày 30/8/2018 của TTPY tỉnh Thanh Hóa kết luận: Đứt gân hoàn toàn cổ tay trái do vật sắc; do tác động của ngoại lực, tạo nên với vật có cạnh sắc.

Vùng lưng trái có vết bầm tụ máu KT (8x3)cm: Do tác động của ngoại lực tạo nên bởi vật tày.

Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực của vật gây thương tích.

Bản án sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã tuyên bị cáo Lê Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS); Điều 590 Bộ luật Dân sự (BLDS); khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Điều 3; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Ngọc T 06 (Sáu) năm tù. Được trừ 03 tháng 27 ngày tạm giam. Thời gian còn lại phải chấp hành hình phạt tù là 05 năm 08 tháng 03 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh C số tiền là 71.021.800đ (Bảy một triệu, không trăm hai một ngàn, tám trăm đồng).

Được trừ vào số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) bị cáo T đã tác động gia đình tự nguyện nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia để bồi thường cho anh C theo biên lai thu tiền số AA/2013/00576 ngày 10/01/2019.

Số tiền còn lại bị cáo T phải bồi thường cho anh C là 21.021.800đ (Hai một triệu, không trăm hai một ngàn, tám trăm đồng).

Trả cho anh Nguyễn Trung C số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà bị cáo T đã tác động gia đình tự nguyện nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia để bồi thường cho anh C theo biên lai thu tiền số AA/2013/00576 ngày 10/01/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 02 tháng 4 năm 2019 bị cáo Lê Ngọc T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa sau khi phân tích tính chất, nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết mới được bổ sung tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc T, giảm hình phạt cho bị cáo từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 BLTTHS, nên được coi là hợp pháp. Do vậy, HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 08/7/2018, tại thôn Liên Vinh, xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, do mâu thuẫn cá nhân, Lê Ngọc T đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào cổ tay anh Nguyễn Trung C khiến anh C bị tổn thương cơ thể là 51%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Ngọc T tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Ngọc T:*

Xét thấy, khi lượng hình cấp sơ thẩm có xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo và đã tự nguyện tác động gia đình nộp 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa để bồi thường thiệt hại cho bị hại được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các tình tiết giảm nhẹ này cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình tại ngoại tại địa phương, bị cáo Lê Ngọc T đã có công tham gia tố giác tội phạm với Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia. Ngày 18/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa có xác nhận: Lê Ngọc T đã cung cấp thông tin để Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia xác định,

bắt, khởi tố đối tượng Lê Năng Tuyên (1995) ở thôn Thắng Hải, Hải Lĩnh, Tỉnh Gia Thanh Hóa về hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (pháo nổ). Tình tiết này tại cấp sơ thẩm bị cáo chưa cung cấp nên cũng chưa được xem xét.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Ngọc T đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền bồi thường dân sự và tiền án phí sơ thẩm là 22.272.800đ (Hai hai triệu, hai trăm bảy hai nghìn, tám trăm đồng) tại biên lai thu số 00598 và 00599 ngày 13/5/2019 của Chi cục THA dân sự huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa theo Quyết định của Bản án sơ thẩm khi Bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật, điều đó thể hiện sự ăn năn hối cải, hối hận với việc làm của mình. Hơn nữa bị cáo T còn có đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, trong thời gian tại ngoại tại địa phương luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân. UBND xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia xác nhận ngày 14/5/2019.

Hội đồng xét xử xét thấy tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo T, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo đề sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Ngọc T là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là áp dụng Điều 357 của BLTTHS, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc T sửa bản án sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa là có căn cứ.

[4] *Về bồi thường dân sự*: Bị cáo Lê Ngọc T đã bồi thường cho anh Nguyễn Trung C toàn bộ số tiền là 71.021.800đ (Bảy một triệu, không trăm hai nghìn, tám trăm đồng) tại biên lai thu số AA/2013/00576 ngày 10/01/2019 và biên lai thu số AA/2013/00599 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia. Bị cáo đã bồi thường xong.

Trả cho anh Nguyễn Trung C số tiền 71.021.800đ (Bảy một triệu, không trăm hai nghìn, tám trăm đồng) theo biên lai thu số AA/2013/00576 ngày 10/01/2019 và biên lai thu số AA/2013/00599 ngày 13/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

[5] *Án phí hình sự phúc thẩm*: Bị cáo Lê Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Ngọc T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử phạt: Lê Ngọc T 05 (Năm) năm tù, được trừ 03 tháng 27 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- TAND, VKSND cấp cao;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- TAND huyện Tĩnh Gia;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- THADS huyện Tĩnh Gia;
- Lưu: HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Thành